

List of Successful applicants from Vietnam for Fall Semester 2018

No.	Invoice #	Name	Remarks
1	18241062	NGUYEN VAN TU	
2	18241063	HOANG VAN DUONG	
3	18241064	NGUYEN TRONG TOAN	
4	18241065	NGUYEN VAN TRONG	
5	18241066	NGUYEN THI PHUONG HOA	
6	18241067	NGUYEN THI THU PHUONG	
7	18241068	NGUYEN THI HA	
8	18241069	PHAM DUC LUONG	
9	18241070	TRINH VAN TUAN	
10	18241071	LUU THI HIEN LUONG	
11	18241072	TRAN THI LOAN	
12	18241073	NGUYEN THI HAO	
13	18241074	NGUYEN THI AN	
14	18241075	DOAN DINH KHANG	
15	18241076	NGUYEN NHU SON	
16	18241077	VU THANG	
17	18241039	BUI HONG NHUNG	
18	18241040	NGUYEN THI THU THAO	
19	18241041	TRINH THI NGOC ANH	
20	18241042	PHAM LONG NHAT	
21	18241043	BUI THI KIM OANH	
22	18241044	HOANG VAN DUC	
23	18241045	NGUYEN PHUONG THAO	
24	18241046	NGUYEN THI THU HA	
25	18241047	NGUYEN CONG DIEN	
26	18241048	PHAM VAN TRUONG	
27	18241049	NGUYEN THI KIM NGAN	
28	18241050	BUI XUAN HOANG	
29	18241051	NGUYEN VAN TRUONG	
30	18241052	NGUYEN DUC KIEN	
31	18241053	NGO THI BE	
32	18241054	NINH VAN CUONG	
33	18241055	LUC VAN DUONG	
34	18241056	DO THE TIEN	
35	18241057	NGUYEN THI THUY VAN	
36	18241058	DANG THI KIEU TRINH	
37	18241059	PHAM THI NGOC HUYEN	
38	18241060	HO THI HUYEN TRANG	
39	18241061	NGUYEN XUAN THANG	
40	18241078	TA QUANG TUAN	
41	18241079	LUONG MY HOA	
42	18241080	TRAN THI HOA	
43	18241081	VO THI THANH HUE	

44	18241082	NGUYEN LE QUYEN	
45	18241083	LE THI TRANG	
46	18241084	DUONG VIET TRUNG	
47	18241085	NGUYEN THI HUE	
48	18241086	HOANG TIEN ANH	
49	18241087	LE DINH DUC	
50	18241088	VU THI THU HUYEN	



Office of International Affairs